

Bản án số: 72/2024/HSST

Ngày: 18 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Lũng.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Đào Văn Thao;

Ông: Trần Quang Chử.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ái - Thư ký Tòa án.

Đại diện VKSND huyện tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Tú - KSV.

Ngày 18 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Thi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2024/HSST ngày 28 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73 ngày 06 tháng 11 năm 2024 đối với:

1- Bị cáo: Lường Phương S, sinh năm 2003. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: bản N, xã H, huyện P, tỉnh S. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12. Con ông Lường Văn T, con Vi Thị P; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/8/2024 sau đó chuyển tạm giam ngày 15/8/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt

2- Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1965; Trú tại: thôn N, thị trấn N, huyện V, tỉnh H.

- Anh Lương Văn M, sinh năm 1984; Trú tại: thôn T, xã X, huyện A, tỉnh H.

- Anh Đỗ Văn Đ, sinh năm 1990; Trú tại thôn L, thị trấn L, huyện K, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, nên khoảng 08 giờ ngày 09/8/2024, Lường Phương S sinh năm 2003 đăng ký thường trú tại bản N, xã H, huyện P, tỉnh S, đang ở nhà trọ tại thôn N, thị trấn N, huyện V, tỉnh H thì có người bạn xã hội S chỉ biết tên là Hưng đến rủ đi chơi, S đồng ý. Hưng và S đi xe buýt đến một quán không rõ tên và địa chỉ tại khu vực huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên ngồi uống nước. Tại đây, S gặp 01 người đàn ông không biết tên, địa chỉ được giới thiệu là bạn của Hưng. Trong lúc Hưng đi ra ngoài thì người bạn của Hưng đã đưa cho S 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có chứa 01 túi nilon màu trắng quần băng dính màu đen để hở một mặt, S nhìn thấy bên trong túi nilon có chứa chất tinh thể màu trắng, S biết là ma túy tổng hợp dạng đá và bên trong vỏ bao thuốc lá có 01 gói giấy được quần băng nilon và băng dính màu đen. Người bạn của Hưng nói trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long

chứa ma túy, loại Methamphetamine và Heroine. Người này đã rủ S đi đến thôn Trúc Đình, xã Xuân Trúc, huyện Ân Thi để lấy tiền, sau khi xong việc sẽ cho S cùng sử dụng ma túy. S đồng ý cầm vỏ bao thuốc lá bên trong chứa ma túy cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc. Người này đi chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen (S không nhớ biển số xe) chở S đến khu vực thôn Trúc Đình, xã Xuân Trúc, huyện Ân Thi. Tại đây, người này bảo S đứng đợi rồi đi đâu không rõ. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi S đang đứng đợi thì bị Tổ công tác Công an huyện Ân Thi và Công an xã Xuân Trúc tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn thấy S có biểu hiện nghi vấn, nên đã yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện tại túi quần phía trước bên phải của S có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long kích thước (6,5 x 9)cm bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước (2,1 x 2)cm được quấn bằng băng dính màu đen, bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng và 01 gói giấy màu trắng có kích thước (03 x 1,3)cm được quấn bằng nilon màu đen và băng dính màu đen bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, S khai nhận là ma túy để sử dụng. Công an huyện Ân Thi đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 01 túi nilon màu trắng kích thước (2,1 x 2)cm được quấn bằng băng dính màu đen, bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng; 01 gói giấy màu trắng có kích thước (03 x 1,3)cm được quấn bằng nilon màu đen và băng dính màu đen bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, được niêm phong trong bì thư ghi ký hiệu (I), 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long kích thước (6,5 x 9)cm. Cùng ngày, tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với S: Kết quả S dương tính với chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 544/KL-KTHS (MT) ngày 12/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu (I)-1, có khối lượng là: 0,208gam là ma túy, loại Methamphetamine; Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu (I)-2, có khối lượng là: 0,130gam là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Lường Phương S đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đối với người đàn ông tên Hưng và người đàn ông được giới thiệu là bạn của Hưng đã đưa ma túy cho bị cáo cất giấu, nhưng do bị cáo khai không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

* Về vật chứng của vụ án: Đối với 0,186gam Methamphetamine và 0,119 gam Heroine, 01 vỏ túi nilon màu trắng; 01 mảnh giấy màu trắng; các mảnh băng dính màu đen; mảnh nilon màu đen; 01 vỏ phong bì niêm phong và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long hoàn lại sau giám định ghi số 544/KL-KTHS (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên. Hiện được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ân Thi.

Cáo trạng số: 75/CT-VKSAT ngày 28/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố bị cáo Lường Phương S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lương Phương S về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo: Lương Phương S phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt bị cáo: Lương Phương S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 09/8/2024.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng và không có thu nhập ổn định nên đề nghị xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Vật chứng:

- + Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong là mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số: 544/KL-KTHS (MT), bên trong chứa 0,186gam Methamphetamine và 0,119 gam Heroine, 01 vỏ túi nilon màu trắng; 01 mảnh giấy màu trắng; các mảnh băng dính màu đen; mảnh nilon màu đen; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, những người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 09/8/2024, tại khu vực đường bê tông thuộc địa phận thôn Trúc Đình, xã Xuân Trúc, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. Lương Phương S đã có hành vi Tàng

trữ trái phép 0,208gam ma túy, loại Methamphetamine và 0,130gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo tội danh và Điều luật viện dẫn trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, ma túy không chỉ làm suy kiệt sức lao động mà nó còn có thể làm hạn chế hoặc mất đi khả năng điều khiển hành vi của con người và là nguyên nhân nảy S các loại tội phạm khác, làm đổ vỡ hạnh phúc gia đình, gây mất trật tự trị an trong xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có ích cho gia đình và xã hội cần phải tuyên phạt bị cáo một hình phạt nhất định tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

+ Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự gì.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Hội đồng xét xử nhận thấy để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội cần tuyên phạt bị cáo một hình phạt nhất định tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập không ổn định nên xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu cho tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 544/KL-KTHS (MT), bên trong chứa 0,186gam Methamphetamine và 0,119 gam Heroine, 01 vỏ túi nilon màu trắng; 01 mảnh giấy màu trắng; các mảnh băng dính màu đen; mảnh nilon màu đen; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 11 năm 2024 giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ân Thi)

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Lương Phương S phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt bị cáo: Lương Phương S 01 (một) năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 09/8/2024.

- Vật chứng:

+ Tịch thu cho tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 544/KL-KTHS (MT), bên trong chứa 0,186gam Methamphetamine và 0,119 gam Heroine, 01 vỏ túi nilon màu trắng; 01 mảnh giấy màu trắng; các mảnh băng dính màu đen; mảnh nilon màu đen; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 11 năm 2024 giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ân Thi)

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA - Tòa án tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện;
- CQCSĐT-CA huyện;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Lũng